

Số: 158/2018/QĐST-HNGĐ

P, ngày 12 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thanh H- sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu 6, xã P, huyện P, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xóm H, phường M, thành phố V, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Kiều Vinh Q - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 6, xã P, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59; Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thanh H và anh Kiều Vinh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung : hai bên thống nhất giao cho anh Kiều Vinh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai cháu Kiều Công K - sinh ngày 03/12/2005 và cháu Kiều Tiến Đ - sinh ngày 25/5/2012. Chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q 700.000 (bảy trăm nghìn đồng)/ 1 cháu x 2 cháu = 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng)/1 tháng, kể từ tháng 11/2018 đến khi hai cháu thành niên.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: hai bên thỏa thuận giao cho chị Phạm Thanh H được quyền sở hữu và sử dụng 199,1 m² đất ở tại thửa đất số 648 tờ bản đồ số 34 địa chỉ: C, khu 7, xã P, huyện P, tỉnh T. Đất đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 847988 được UBND huyện Phù Ninh cấp ngày 01/3/2018 đứng tên ông Kiều Vinh Q và bà Phạm Thanh H. Chị H không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho anh Q.

* Về nợ chung, công sức: không có.

* Về án phí: Chị Phạm Thanh H tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000899 ngày 02/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/10/2018 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đồng sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã P;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân